



- Năm 2003 - 2004: Đầu tư hệ lò nung tuylen số 3 tại Nhà máy gạch Tiêu Giao và dây chuyền Sacmi số 2 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Khởi công xây dựng Nhà máy gạch Hoàn Bò công suất 80 triệu viên QTC/năm.
- Năm 2004:
 1. 6/2004: Nhận bàn giao Nhà máy gạch Cotto Bình Dương của Công ty Gốm XD Xuân Hòa; Đến 4/2006 di dời dây chuyền số 2 của Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Tháng 4/2007 tiếp tục di dời dây chuyền còn lại của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy (nâng tổng số dây chuyền tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy lên thành 04 dây chuyền, công suất thiết kế 4 triệu m² QTC/năm).
- Năm 2006: chuyển Công ty Gốm xây dựng Hạ Long thành Công ty Cổ phần Hạ Long Viglacera (Quyết định số 141/QĐ-BXD ngày 20/01/2006 của Bộ Xây dựng).
- Năm 2007: từ tháng 01/2007 đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.
- Năm 2008: Công ty đạt giải vàng Chất lượng Việt Nam (số 2553/QĐ-BKH CN 17/11/2008).
- Công ty được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động (Quyết định số 333/QĐ-CTN ngày 24/3/2008 của Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam).
- Năm 2010: Công ty đạt giải thưởng Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương.
- Năm 2011:
 1. Đầu tư hệ lò nung tuynel số 4 chiều dài 120m tại Nhà máy gạch Tiêu Giao (khánh thành ngày 02/5/2011) nâng tổng công suất thiết kế đạt 180 triệu viên QTC/năm.
 2. Đầu tư dây chuyền số 5 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng tổng công suất thiết kế toàn nhà máy đạt 4,5 tr m² QTC/năm.
 3. Công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (Số 1316/QĐ-CTN ngày 10/8/2011 của Chủ tịch nước).
- Từ năm 2012 đến nay: Công ty đã hoàn thành tốt về công tác kinh doanh và được nhận các thành tích sau.
 1. Công ty được nhận cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ có thành tích xuất sắc toàn diện nhiệm vụ công tác dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước ngành xây dựng năm 2013.
 2. Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam năm 2014.
 3. Doanh nghiệp vì người lao động năm 2014 - Đơn vị xuất sắc trong khối sản xuất tại Bảng xếp hạng do Báo Lao động tổ chức.
 4. Nhận cờ thi đua của Bộ Xây dựng; Cờ thi đua của Bộ Công an; Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.
 5. Bằng khen tổng liên đoàn lao động Việt Nam số 838/QĐ-TLĐ ngày 22/06/2015 – Đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước CNVCLĐ góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh giai đoạn (2010 – 2015).
 6. Bằng khen Bộ Xây dựng số 725/QĐ-BXD ngày 23/06/2015 – Đã có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn (2010 – 2015).
 7. Bằng khen Liên đoàn lao động tỉnh Quảng Ninh số 119/QĐ-LĐLĐ ngày 24/06/2015 – Đã có thành tích xuất sắc trong công tác vận động nữ CNVCLĐ 5 năm (2010 – 2015).
 8. Nhận cờ thi đua vinh danh Đơn vị thi đua xuất sắc ngành Xây dựng tại Đại hội thi đua yêu nước ngành xây dựng giai đoạn (2010 – 2015).
 9. Bằng khen thành tích nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, áp dụng hiệu quả các mô hình quản lý tiên tiến, đóng góp tích cực cho phong trào năng suất, chất lượng của Việt Nam theo QĐ số 756/QĐ-TTg ngày 06/05/2016 của Thủ Tướng Chính phủ.

011
 G
 PH
 AC
 LO
 T



10. Cục sở hữu trí tuệ cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 1902 có tên sáng chế “ Giá đỡ xếp ngói nung và phương pháp xếp ngói trên giá đỡ này”.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

➤ *Ngành nghề kinh doanh:*

- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất, khai thác và kinh doanh các chủng loại VLXD; tư vấn thiết kế, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất VLXD.

➤ ***Địa bàn kinh doanh:*** Kể từ khi Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long được thành lập thì việc chuyên môn hóa trong công tác tiêu thụ sản phẩm đã được thực hiện một cách chuyên nghiệp hơn cụ thể được chứng minh tỷ trọng doanh thu của các vùng thị trường như sau:

- Thị trường Quảng Ninh - Hải Phòng: Đạt được 447,042 tỷ đồng, chiếm 22,36% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường khu 4: Đạt được 187,239 tỷ đồng, chiếm 9,36% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Thái Bình – Nam Định: Đạt được 140,664 tỷ đồng, chiếm 7,04% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Hà Nội: Đạt được 743,856 tỷ đồng, chiếm 37,21% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Tây Bắc: Đạt được 144,409 tỷ đồng, chiếm 7,22% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Miền Trung: Đạt được 122,399 tỷ đồng, chiếm 6,12% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Miền Nam: Đạt được 57,569 tỷ đồng, chiếm 2,88% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Xuất khẩu: Đạt được 133,054 tỷ đồng, chiếm 6,65% doanh thu toàn Công ty.
- Khách mua ngoài: Đạt được 23,033 tỷ đồng, chiếm 1,16% doanh thu toàn Công ty.

⇒ **Tổng doanh thu toàn Công ty đạt được là: 1.999,265 tỷ đồng.**

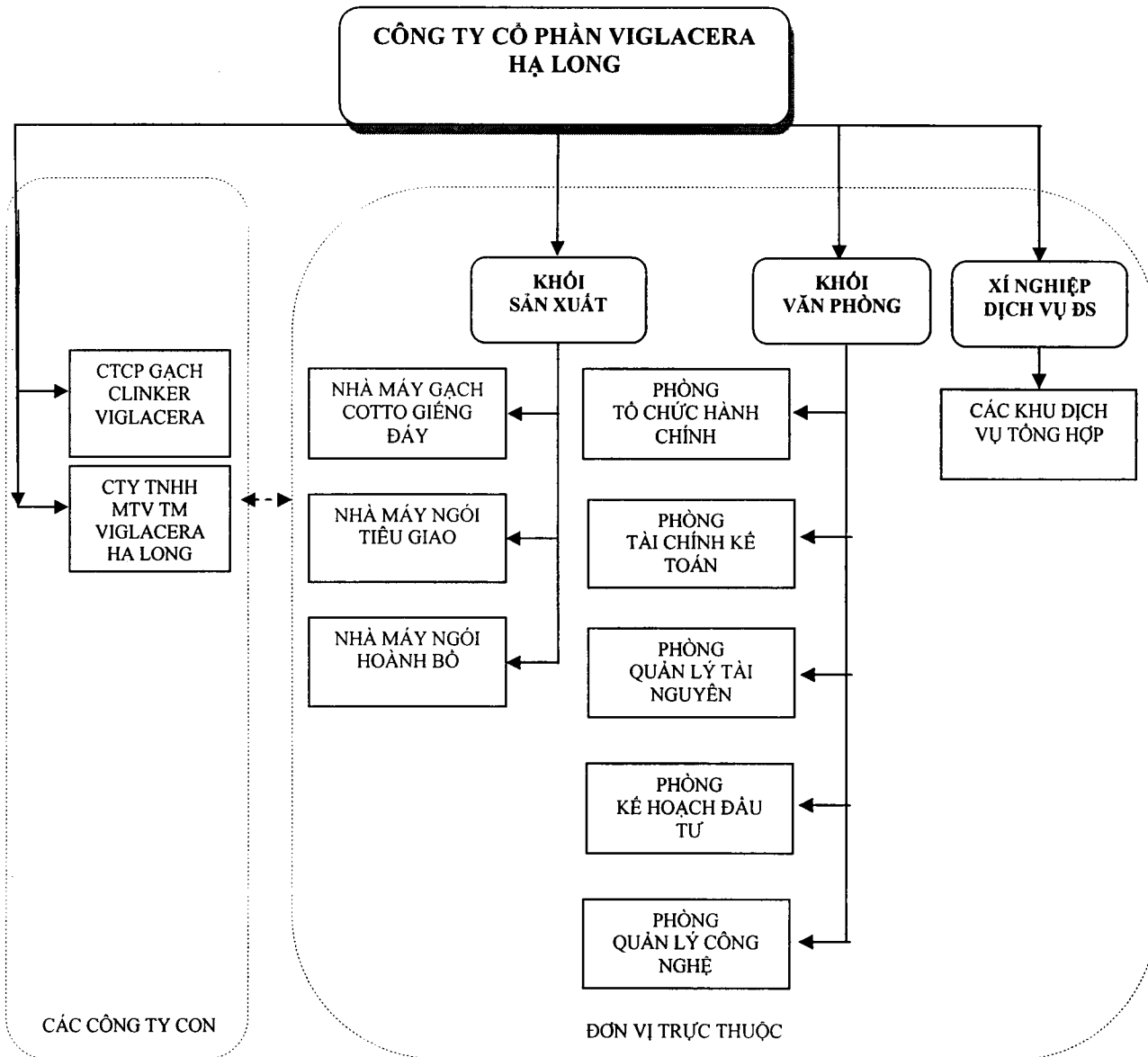
Y
RA
NG
MIỀN

vt



4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

↳ Cơ cấu bộ máy quản lý.



Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long có 2 Công ty con là Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera và Công ty TNHH MTV Thương Mại Viglacera Hạ Long, các đơn vị phụ thuộc gồm có:

❖ 3 Nhà máy gạch

Nhà máy gạch có chức năng tổ chức vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tổ chức thực hiện sản xuất theo kế hoạch của Công ty nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và chất lượng sản phẩm.

▪ Nhà máy ngói Tiêu Giao

Nhà máy được khánh thành vào ngày 10/12/1979 với công nghệ và dây chuyền do nước Bungari giúp đỡ (vì vậy nhà máy còn có tên gọi khác là Nhà máy Bungari). Tuy nhiên, sau khi khánh thành xong Nhà máy ngừng sản xuất luôn tới năm 1992. Đến 6/1992 Nhà máy Bungari bắt đầu được phục hưng và đưa vào sản xuất thử, đến 1993 thì sản xuất ổn định với 2 lò nung

Handwritten signature



tuynel công suất khoảng 40 triệu viên QTC/năm. Đến nay, Công ty đã đầu tư thêm 2 lò nung tuynel nâng tổng công suất lên hơn 180 triệu viên QTC/ năm.

Trong năm 2019, Công ty đã đầu tư và đưa vào sử dụng Dự án chuyển đổi nhiên liệu sản xuất 100% ngói GD 2 tại Nhà máy ngói Tiêu Giao. Dự án được khai thác vào tháng 07/2019 với kết quả đạt và vượt mục tiêu của Dự án.

▪ Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy

Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy ngày nay được xây dựng và phát triển trên nền móng của Nhà máy gạch Ba Lan cũ. Trong những năm thập niên 70 Nhà máy gạch Hạ Long được nước bạn Ba Lan giúp đỡ xây dựng với công nghệ lò vòng lạc hậu được gọi là lò Hópman. Ngày 20/08/1978 nhà máy gạch Hạ Long chính thức được thành lập và đưa vào sản xuất, công suất thiết kế ban đầu là 20 triệu viên QTC/năm với các loại sản phẩm chủ yếu như gạch xây 2 lỗ, gạch 47 lỗ,... Sau đó Nhà máy có tổ chức sản xuất thêm một số sản phẩm trang trí.

Nhà máy gạch Hạ Long sản xuất đến năm 1995 thì dừng hoạt động hoàn toàn và đến năm 2001 Công ty bắt đầu khởi công xây dựng Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy. Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy được đầu tư đồng bộ trên cơ sở tiếp nhận chuyển giao công nghệ sản xuất hiện đại nhất trên Thế giới, tự động hoá hoàn toàn của hãng Sacmi – Italia, chuyên sản xuất các sản phẩm gạch ốp lát đất sét nung cao cấp.

Giai đoạn phát triển ban đầu Nhà máy có 02 dây chuyền với công suất thiết kế 2 triệu m² QTC/năm. Đến giai đoạn năm 2006 và 2007 Công ty tiếp nhận, di dời toàn bộ 02 dây chuyền Sacmi của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương - Công ty Cổ phần Viglacera Xuân Hoà về lắp đặt, vận hành tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng công suất thiết kế toàn nhà máy lên 4 triệu m² QTC/năm. Năm 2011 Công ty hoàn thiện công tác đầu tư chiều sâu cho Nhà máy bằng dây chuyền số 5 (có xuất xứ từ Trung Quốc) với công suất thiết kế 0,5 triệu m² QTC/năm, chuyên phục vụ sản xuất các sản phẩm dị hình, sản phẩm kích thước lớn... Hiện nay, đơn vị đang vận hành ổn định 05 dây chuyền sản xuất với công suất đạt 7,5 triệu m² QTC/năm.

Sản phẩm chủ yếu của nhà máy hiện nay là các loại gạch ốp lát đa kích thước và đa màu sắc, từ kích thước nhỏ 100x100, 200x200 đến các kích thước thông thường như 300x300, 400x400, 500x500 và các kích thước khổ lớn như 608x608, 300x1000, 300x2400,...; Màu sắc sản phẩm đa dạng với các gam màu đỏ nhạt, đỏ đậm, kem vàng, sôcôla,... Ngoài ra, trong những năm gần đây Nhà máy đã nghiên cứu, sản xuất thành công các loại sản phẩm dùng cho trang trí nội ngoại thất có giá trị kinh tế và giá trị thẩm mỹ cao như tấm ốp tường không dùng vữa, gạch Clinker có độ hút nước thấp, ngói tráng men màu, gạch lát hoa văn chìm,...

▪ Nhà máy ngói Hoàn Bô

Nhà máy ngói Hoàn Bô có địa chỉ tại xã Lê Lợi, huyện Hoàn Bô, Quảng Ninh, là đơn vị sản xuất các sản phẩm gạch ngói bằng lò nung tuynel thứ 2 của Công ty tương tự như Nhà máy ngói Tiêu Giao nhưng sử dụng công nghệ nung đốt là khí hoá than.

Nhà máy được khởi công xây dựng vào tháng 2/2004 và sau hơn 10 tháng thi công Nhà máy đã sản xuất ra những viên sản phẩm đầu tiên. Công trình xây dựng Nhà máy gạch Hoàn Bô có tiến độ thi công nhanh, chất lượng đảm bảo đã được UBND tỉnh Quảng Ninh khen thưởng và gắn biển công trình “Chào mừng 50 năm ngày giải phóng vùng mỏ Quảng Ninh 25/4/1955 - 25/4/2005”.

Là đơn vị được xây dựng sau các nhà máy khác của Công ty nên về quy mô, dây chuyền công nghệ, cơ sở hạ tầng của Nhà máy ngói Hoàn Bô đều được đầu tư đồng bộ, khang trang, hiện đại. Công suất thiết kế ban đầu của nhà máy là 80 triệu viên QTC/năm hiện nay đã vận hành ổn định với công suất 90 triệu viên QTC/năm.



Nhà máy luôn là đơn vị đi đầu trong lĩnh vực nghiên cứu và đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Từ việc làm chủ công nghệ nung đốt bằng khí hoá than - công nghệ hoàn toàn mới ở Việt Nam dùng cho nung đốt gạch ngói đất sét nung đến việc tận dụng nhiệt để sấy khô sản phẩm mộc, chủ động hoàn toàn về mộc xếp goòng trong mọi điều kiện, nhà máy đều là đơn vị tiên phong tìm hiểu, nghiên cứu và ứng dụng thành công. Cụ thể, trong năm 2016 Nhà máy đã đưa Dự án chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại Nhà máy ngói Hoành Bồ GD 1 vào hoạt động sản xuất thử từ ngày 19/01/2016 đến tháng 04/2016 tất cả các chỉ tiêu của Dự án đã đạt và vượt mục tiêu đề ra. Nhận thấy hiệu quả của việc chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại Nhà máy ngói Hoành Bồ, Ban Lãnh đạo Công ty đã mạnh rạn trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 cho phép thông qua triển khai tiếp Dự án chuyển đổi 100% ngói GD 2 tại Nhà máy ngói Hoành Bồ. Và đến nay Nhà máy đã vận hành thành công cả 2 giai đoạn của Dự án với kết quả đạt và vượt mục tiêu của Dự án.

❖ **Xí nghiệp dịch vụ đời sống**

Xí nghiệp Dịch vụ Đời sống với chức năng nhiệm vụ chính là chăm lo cho đời sống người lao động.

Xí nghiệp đã tổ chức thành công mô hình ăn ca tự chọn tại các nhà máy với mức ăn là 22.000 đ/xuất (tùy vào giá cả thị trường) gồm 12-14 món ăn; đầu tư xây dựng và vận hành tốt các khu tắm giặt sấy nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí cho người lao động sau mỗi ca sản xuất. Đến tháng 9/2009 Công ty đã hoàn thành đầu tư xây dựng trang trại rau sạch - thực phẩm sạch giao cho Xí nghiệp Dịch vụ đời sống quản lý và vận hành. Khi đi vào hoạt động ổn định, trang trại đã cung cấp đủ các loại thực phẩm an toàn cho các nhà ăn ca, đảm bảo chất lượng bữa ăn.

❖ **Khối văn phòng**

▪ **Phòng Tổ chức hành chính**

- Tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc Công ty về lĩnh vực tổ chức cán bộ, lao động tiền lương và công tác hành chính;
- Nghiên cứu, đề xuất việc sắp xếp, bố trí cán bộ trong toàn Công ty;
- Nghiên cứu các quy định, xây dựng, ban hành áp dụng quy chế trả lương, định mức lao động, và đơn giá tiền lương cho từng bộ phận, công đoạn trên toàn Công ty;
- Tham mưu xây dựng, ban hành và kiểm tra thực hiện các quy chế quản lý trong nội bộ Công ty;
- Nghiên cứu các quy định về chế độ chính sách và tham mưu thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động;
- Tổ chức tuyển dụng lao động cho các đơn vị
- Xây dựng kế hoạch đào tạo lại, đào tạo nâng cao hàng năm
- Tổ chức các cuộc họp, Hội nghị tổng kết, sơ kết định kỳ và hàng năm của Công ty.
- Tổ chức đón tiếp, bố trí lịch làm việc, phương tiện đi lại phục vụ cán bộ phòng ban Công ty.

▪ **Phòng Kế hoạch đầu tư**

- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh, định mức kinh tế - kỹ thuật, đầu tư, vật tư, cơ điện toàn Công ty;
- Xây dựng, giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm;



- Chủ trì khảo sát, xây dựng, điều chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật cho các sản phẩm, công đoạn sản xuất. Chủ trì tổ chức duyệt quyết toán chi phí hàng tháng các Đơn vị trực thuộc;
 - Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, trực tiếp chịu trách nhiệm về hồ sơ, thủ tục đấu thầu và chủ trì lập hồ sơ thiết kế - dự toán, quyết toán, kiểm toán các hạng mục đầu tư máy móc thiết bị;
 - Kiểm duyệt các thiết kế, dự toán, quyết toán công trình phát sinh tại các Đơn vị thành viên;
 - Quản lý hệ thống điện cao thế và các trạm biến áp toàn Công ty;
 - Cung ứng các loại vật tư, nguyên nhiên liệu chính cho các đơn vị sản xuất như: Đất sét, than, dầu, khay, Pallet gỗ, hóa chất, vật tư đóng gói (vỏ hộp, dây đóng gói, băng dính, má kẹp, màng phin);
 - Quản lý kho vật tư, kiểm soát quy trình mua, sử dụng vật tư toàn Công ty;
 - Quản lý kho thành phẩm, kiểm soát quy trình nhập, xuất thành phẩm tại các đơn vị thành viên;
 - Thường trực Hội đồng sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong Công ty. Tổng hợp, lưu trữ các hồ sơ đề tài, sáng kiến, tham gia triển khai thực hiện và báo cáo đề xuất khen thưởng;
 - Phụ trách quản lý các thiết bị tin học, mạng điện thoại nội bộ và camera giám sát khối văn phòng;
- **Phòng Quản lý công nghệ**
- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác quản lý công nghệ, máy móc thiết bị tại các Đơn vị thành viên trong Công ty;
 - Quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm nhập kho và xuất bán ra thị trường hàng ngày. Theo dõi, tổng hợp sản lượng, chất lượng nhập kho hàng ngày. Kiểm tra xác suất vật tư đóng gói, nhúng chống thấm theo lô hàng;
 - Kiểm soát chất lượng trước khi nhập kho nguyên, nhiên liệu công nghệ đầu vào bao gồm (Đất, phụ gia, than, dầu các loại, dung dịch chống thấm, hóa chất, vỏ hộp, dây đóng dán, vật liệu chịu lửa, khay và Pallet các loại);
 - Chủ trì xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, định kỳ hàng quý và đột xuất lấy mẫu sản phẩm xác suất gửi cơ quan đủ năng lực kiểm tra, chứng nhận;
 - Chủ trì xây dựng bộ mẫu màu sản phẩm định kỳ hàng năm và đột xuất theo yêu cầu quản lý chất lượng, tình hình sản xuất của Công ty;
 - Chủ trì, là trọng tài phân xử khi có tranh chấp giữa các đơn vị về công nghệ sản xuất, chất lượng sản phẩm, nguyên, nhiên vật liệu đầu vào;
 - Phối hợp cùng các bộ phận lấy mẫu đất, phụ gia sản xuất gửi đến cơ quan có năng lực, thẩm quyền phân tích và lưu trữ kết quả 1 quý 1 lần.
 - Kiểm tra việc thực hiện quy trình công nghệ tại các Đơn vị. Lập báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá báo cáo Lãnh đạo Công ty;
 - Phối hợp cùng các đơn vị kiểm soát các chương trình thử nghiệm liên quan công nghệ sản xuất sản phẩm, thử nghiệm nguyên liệu mới, theo dõi lập báo cáo đánh giá kết quả thực hiện;
 - Chủ trì xử lý thông tin phản hồi, khiếu kiện của khách hàng liên quan chất lượng sản phẩm xuất bán;
 - Giám sát việc khai thác đất sản xuất, đất thải tại các mỏ của Công ty;



- Quản lý toàn bộ máy móc thiết bị: Lập, bổ sung, sửa đổi, ban hành và kiểm tra việc thực hiện quy trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tại các Đơn vị trực thuộc Công ty;
- Kiểm soát kế hoạch sửa chữa lớn MMTB hàng năm: Kiểm soát dự toán, tham gia kiểm tu, kiểm soát quyết toán sửa chữa lớn MMTB; Kiểm soát các thiết kế, dự toán, quyết toán công trình phát sinh về MMTB tại Nhà máy ngói Tiêu Giao và Nhà máy ngói Hoàn Bô;
- Giám sát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, cập nhật quy trình công nghệ sản xuất và quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm tại các đơn vị trong hệ thống quản lý chất lượng do Công ty ban hành;
- Chủ trì lập hồ sơ đăng ký sản phẩm, thương hiệu, nhãn hiệu và các nội dung khác theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ, Luật sở hữu hàng hóa;
- Thường trực Ban chỉ đạo ISO 9001:2015 Công ty: Soát xét việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong toàn Công ty; Cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy trình cho phù hợp theo quy định; Tham mưu, giúp đại diện Lãnh đạo về chất lượng triển khai các nội dung định kỳ và phát sinh liên quan;
- Lưu trữ, bảo quản hồ sơ, tài liệu phụ trách quản lý và mẫu sản phẩm do Công ty sản xuất qua các giai đoạn;

▪ **Phòng Tài chính kế toán**

- Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty các vấn đề về tài chính, kế toán trong Doanh nghiệp;
- Tổ chức bộ máy kế toán, hạch toán trong Công ty đảm bảo các quy định về tài chính, chuẩn mực kế toán;
- Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, kịp thời tình hình tài sản, tiền vốn, vật tư trong quá trình sản xuất kinh doanh;
- Tính toán trích nộp đầy đủ, kịp thời các khoản nộp ngân sách;
- Lập báo cáo kế toán định kỳ cho các cơ quan quản lý Nhà nước và cấp trên;
- Tổ chức phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các thể lệ tài chính kế toán, thống kê và báo cáo kinh tế đối với các Đơn vị thành viên;
- Kiểm tra việc thực hiện các Quy chế về tài chính, tiền lương đối với các Đơn vị Phòng ban trong Công ty;
- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm; chủ trì kiểm tra việc kiểm kê, đánh giá lại tài sản, xử lý các khoản tổn thất, thiếu hụt;
- Chủ trì phân tích hoạt động kinh tế, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm
- Tổ chức lưu trữ, bảo quản chứng từ sổ sách và các tài liệu khác có liên quan đến công tác kế toán tài chính của Công ty

▪ **Phòng Quản lý tài nguyên**

+ **Bộ phận Quản lý tài nguyên.**

- Tham mưu, đề xuất chủ trương xin đầu tư thăm dò khoáng sản, xây dựng và lập kế hoạch thăm dò, xin cấp phép khai thác khoáng sản, đề xuất các biện pháp khai thác và sử dụng tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả nhất.

001
CƠ
C
VIG
F
410



- Tham mưu, đề xuất chủ trương xin đầu tư xây dựng các Dự án tại các Cơ quan chức năng và trực tiếp tiến hành các thủ tục về nghiên cứu quy hoạch chi tiết sử dụng đất, tổ chức công tác giải phóng mặt bằng và thực hiện lập các thủ tục Pháp lý kèm theo để được thuê đất và xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất sau khi sử dụng (Đối với khai thác khoáng sản).
- Tổ chức thực hiện các Văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về bảo vệ môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kiểm tra việc thực hiện các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường sau khi được phê duyệt và triển khai các Dự án cải tạo phục hồi môi trường.
- Trực tiếp làm việc với các cơ quan chức năng về khai báo quyết toán thuế đất hàng năm. Gia hạn thuê đất đối với các thửa đất Công ty đang quản lý sử dụng.
- Chịu trách nhiệm về việc tìm kiếm và khoan thăm dò các mỏ đất sét.

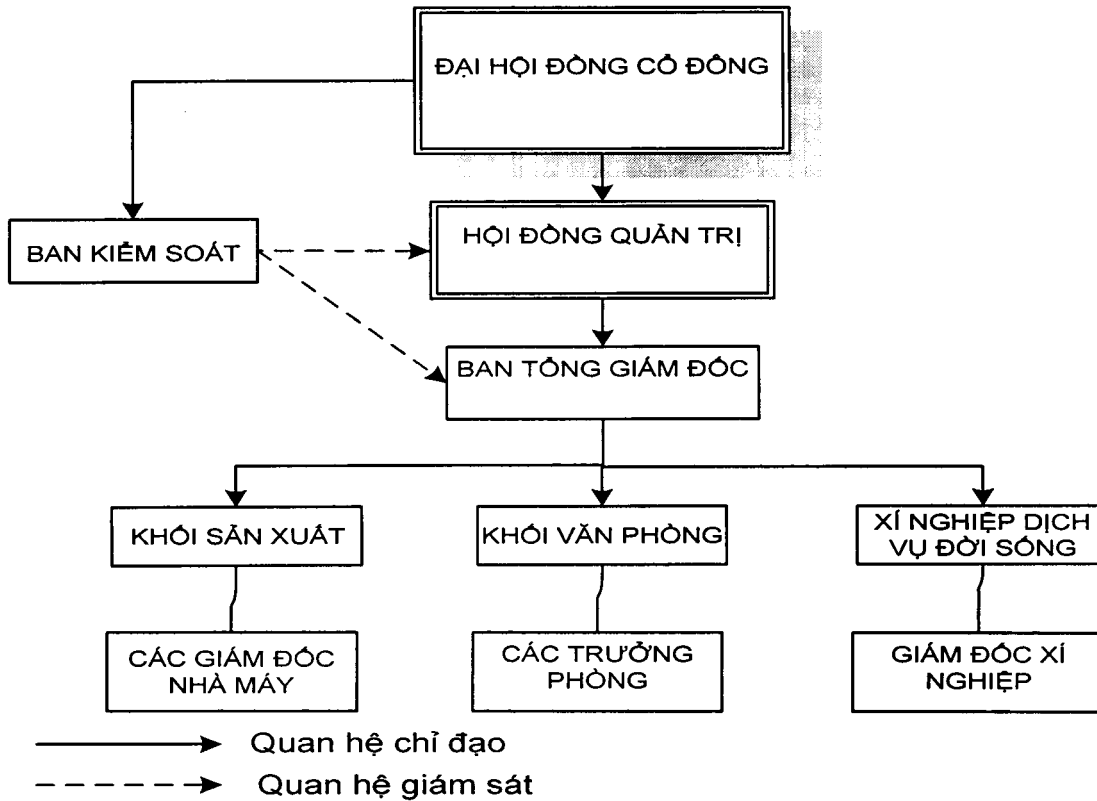
+ Bộ phận Xây dựng cơ bản.

- Là Đơn vị chuyên môn có trách nhiệm tham mưu giúp việc Tổng Giám đốc thực hiện chức năng quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản tại các Đơn vị thành viên trong toàn Công ty.
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc ban hành các Văn bản để thực hiện chức năng quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, trình tự, thủ tục và các quy định đầu tư xây dựng cơ bản tại các Đơn vị trong toàn Công ty.
- Phối hợp với các phòng ban tham mưu, đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản và lập kế hoạch đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn các hạng mục công trình tại các Đơn vị thành viên của Công ty. Phối hợp với các Đơn vị trực thuộc Công ty giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư, sửa chữa sau khi được phê duyệt.
- Tham mưu, lựa chọn và soạn thảo Hợp đồng tư vấn với các Đơn vị tư vấn, trình Tổng Giám đốc phê duyệt.
- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản do Tổng Giám đốc ký duyệt thuộc lĩnh vực đầu tư và xây dựng cơ bản tại các Đơn vị, Nhà máy trực thuộc.

11
G'
PH
AC
AL
B-



Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



QUẢN LÝ
 ERING
 NG
 QU

Các Công ty con, Công ty liên kết.

Các Công ty con:

- Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long: Chính thức hoạt động từ ngày 29/04/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5701704733 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp với vốn điều lệ 10.000.000.000 VNĐ (100% vốn điều lệ do Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long góp). Công ty được thành lập với nhiệm vụ là đầu mối tiêu thụ các sản phẩm gạch ngói đất sét nung của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long và các đơn vị khác trong Tổng Công ty Viglacera.
- Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera: Vốn điều lệ của Công ty là 180.000.000.000 VNĐ (Trong đó Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long chiếm tỷ lệ vốn góp là 99,9% vốn điều lệ). Lĩnh vực sản xuất chính là sản xuất gạch ngói đất sét nung.

Các Công ty liên kết:

- Công ty cổ phần thương mại Viglacera: Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long chiếm 7% vốn điều lệ. Ngành nghề chính là kinh doanh thương mại.
- Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long 2: Chiếm 40% vốn điều lệ.
- Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều: Chiếm 40% vốn điều lệ.

Handwritten signature



5. Định hướng phát triển.

✦ Mục tiêu chất lượng của Công ty.

- Vận hành có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại Công ty.
- Cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu chính theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
 - + Lợi nhuận: ≥ 159 tỷ đồng.
 - + Doanh thu: > 1.999 tỷ đồng.
 - + Thu nhập bình quân: $\geq 10,5$ triệu đồng/người/tháng.
 - + Chia cổ tức: $\geq 27\%$
- Nghiên cứu đầu tư, cải tạo mặt bằng, nhà xưởng, công cụ, dụng cụ nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.
- Nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm mới nhằm mục đích đa dạng mẫu mã, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.
- Áp dụng công nghệ thông tin trong điều hành Công ty (trong công tác báo cáo, gửi văn bản, sử dụng mạng nội bộ ...) nhằm giảm thời gian tác nghiệp cho CBCNV trong Công ty.

✦ Chính sách chất lượng của Công ty.

Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long luôn phấn đấu để trở thành đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất gạch ngói đất sét nung tại Việt Nam. Phương châm hoạt động của Công ty là **“Chất lượng là cơ sở và điều kiện cho sự phát triển bền vững”**. Công ty công bố chính sách chất lượng như sau:

- Đặt quyền lợi, lợi ích của Công ty luôn song hành cho 05 nhóm đối tượng gồm:
 - + Người lao động (CBCNV).
 - + Khách hàng của Công ty.
 - + Các cổ đông của Công ty.
 - + Các đối tượng khác (Ngân hàng, nhà cung cấp, đối tác khác).
 - + Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và thực hiện trách nhiệm xã hội.
- Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; Tất cả CBCNV trong Công ty đều hiểu rõ và có ý thức, trách nhiệm thực hiện theo đúng các nội dung thể hiện trong Bộ tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng mà Công ty đã xây dựng.
- Thường xuyên đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động.
- Không ngừng nghiên cứu, cải tiến mẫu mã, đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Thực hiện tốt công tác tuyển dụng và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Môi trường làm việc an toàn, thân thiện và hợp tác.



➤ **Chiến lược phát triển trung, dài hạn.**

- Đầu tư công nghệ và trang thiết bị hiện đại, đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới có chất lượng phù hợp với đa dạng đối tượng tiêu dùng trên cơ sở phát triển nguyên nhiên liệu đặc trưng vùng Đông Bắc. Cải tiến nâng cấp bao bì nhãn mác phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng trong và ngoài nước.
- Tăng cường thu mua nguyên liệu ngoài và xin quy hoạch vùng nguyên liệu để đảm bảo dự trữ nguyên liệu cho dài hạn.
- Mở rộng mạng lưới tiêu thụ trong nước và ngoài nước, tập trung đầu tư vào các vùng thị trường còn yếu. Nâng cao thị phần và tăng cường công tác Xuất Khẩu. Từng bước áp dụng phương thức phân phối hiện đại kết hợp hệ thống phân phối truyền thống hiện có. Tập trung vào công tác chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Viglacera Hạ Long. Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung vào công tác hỗ trợ và chăm sóc những khách hàng có doanh thu tốt đảm bảo chính sách bán hàng của Công ty trong từng thời kỳ.

6. Các rủi ro.

❖ **Rủi ro về kinh tế**

- Sự phát triển và rủi ro của nền kinh tế thông thường được đánh giá thông qua các yếu tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Khi nền kinh tế đang trong chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát chặt chẽ, sức cầu tăng mạnh tạo động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, khi nền kinh tế bước vào giai đoạn suy thoái, các yếu tố bất lợi xảy ra như lãi suất và lạm phát tăng cao, tỷ giá hối đoái có nhiều biến động, tăng trưởng GDP chững lại, nhu cầu tiêu dùng có xu hướng giảm mạnh sẽ tạo lực cản đến sự phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.
- Theo VCBS, tính đến tháng 07/2019, Việt Nam đã tham gia 12 hiệp định thương mại tự do (FTA).
- Đối với thị trường sản xuất gạch ngói đất sét nung thì trong thời gian tới các nhà sản xuất trong nước sẽ bước vào cuộc đua tranh giành thị phần rất cam go, quyết liệt, bởi năng lực sản xuất đang vượt quá nhu cầu. Điều này dẫn đến lợi nhuận biên của Doanh nghiệp sẽ giảm xuống. Nếu không có chiến lược kinh doanh hợp lý, Doanh nghiệp sẽ không có lợi nhuận để tái đầu tư, nhất là cho công tác nghiên cứu và phát triển mẫu mã.

❖ **Rủi ro tài chính**

- Biến động lãi suất sẽ có tác động đến hoạt động tài chính của Công ty, Công ty đã hoàn tất các nghĩa vụ thanh toán và giảm số dư nợ phải trả, đồng thời ở thời điểm hiện tại lãi suất trên thị trường cũng không ở mức cao, giảm bớt gánh nặng về rủi ro lãi suất. Ngoài ra, Công ty có các rủi ro tín dụng từ hoạt động sản xuất kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (bao gồm tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác). Do có một phần nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu từ nước ngoài, Công ty cũng chịu rủi ro ngoại hối khi thực hiện những giao dịch này.

❖ **Rủi ro về luật pháp**

- Là một doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp. Là doanh nghiệp niêm yết trên SGDCK Hà Nội, Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán, Nghị định, Thông tư liên tịch trong lĩnh vực Chứng khoán và Thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, do hệ thống Luật pháp Việt Nam hiện nay chưa đồng bộ, các văn bản hướng dẫn cũng đang trong quá



trình hoàn thiện cùng với sự điều chỉnh chính sách liên tục của Nhà nước như thay đổi chính sách tỷ giá, lạm phát, chính sách xuất nhập khẩu, điều chỉnh và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TTCK và các công ty cổ phần, v.v... Những thay đổi trên có thể ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp. Do đó, để hạn chế rủi ro này, Công ty cần thường xuyên theo dõi cập nhật kịp thời, nắm bắt đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước để xây dựng chiến lược phát triển phù hợp.

❖ **Rủi ro thị trường**

- Với hoạt động chủ yếu là sản xuất vật liệu xây dựng, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn như chính sách giá, khối lượng hàng tồn kho ... có ảnh hưởng đến lượng cung của thị trường, qua đó, Công ty sẽ phải điều tiết kế hoạch kinh doanh tương ứng phù hợp với chính sách của đối thủ cạnh tranh. Bên cạnh đó, giá cả đầu vào của các nhà cung cấp nguyên vật liệu cũng là yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ngoài ra, thị trường bất động sản có nhiều biến động cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro cho hoạt động của Công ty. Thị trường bất động sản đóng băng, chính phủ thắt chặt ngân sách, hoãn hoặc hủy các dự án xây dựng công là những nhân tố đẩy nhu cầu thị trường đi xuống. Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn hơn trong việc tìm kiếm khách hàng và đảm bảo lợi nhuận. Nhìn chung, thị trường có tác động lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, tiềm ẩn nhiều rủi ro và đòi hỏi công ty phải có khả năng quản lý, thích ứng nhanh nhạy với những biến động và giải quyết khó khăn.

❖ **Rủi ro đặc thù**

a) **Rủi ro đặc thù ngành nghề**

- Sản phẩm chủ lực của Công ty là gạch gốm xây dựng, một sản phẩm tiêu hao nhiều nguyên nhiên liệu. Giá của xăng dầu tăng sẽ kéo theo sự gia tăng giá điện, than và chi phí vận chuyển... gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng như Viglacera Hạ Long.
- Ngoài ra, do đặc thù riêng của ngành, hoạt động sản xuất của Công ty không đòi hỏi cao về mức vốn đầu tư ban đầu, trình độ tay nghề của người lao động cũng như kiểm định khắt khe về chất lượng sản phẩm. Vì vậy, mức độ rào cản gia nhập ngành chỉ được đánh giá ở mức trung bình và sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp tương đối cao.

b) **Rủi ro nguồn nguyên vật liệu**

- Nguyên vật liệu chính để sản xuất các sản phẩm của Viglacera Hạ Long là Đất sét. Đây là nguồn nguyên liệu tự nhiên, dễ khai thác và vận chuyển. Hiện tại, Viglacera Hạ Long đang thực hiện khai thác nguồn nguyên liệu chủ yếu tại khu vực Phường Giếng Đá, Phường Hà Khẩu thuộc Tp Hạ Long và vùng lân cận. Đây là vùng nguyên liệu có chất lượng đất sét nổi tiếng thế giới, được người Pháp tìm ra cách đây hơn 100 năm. Các nhà máy sản xuất được đặt tại vị trí gần các mỏ sét để thuận lợi trong việc vận chuyển và khai thác nguyên liệu. Với mục tiêu phát triển dài hạn, dự kiến trong những năm tới phòng Quản lý tài nguyên Công ty tiếp tục tổ chức xin cấp phép khai thác mới từ 2-3 mỏ sét phục vụ sản xuất của Công ty. Đây là nguồn nguyên liệu ổn định và ít rủi ro.
- Tuy nhiên, đối với một số sản phẩm gạch Cotto, Công ty đang phải sử dụng nguồn nguyên liệu từ bên ngoài như đất sét trắng của Trúc Thôn - Đông Triều hoặc nhập khẩu như oxit tạo màu từ Trung Quốc. Sự phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu bên ngoài có thể gây những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty như giá đầu vào,

Handwritten signature

M.S.D.N.



tính ổn định ... Vì vậy, Viglacera Hạ Long cần một kế hoạch dài hạn về nguồn nguyên liệu để chủ động và ổn định hoạt động sản xuất.

- Nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng cấu thành sản phẩm. Giá nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ không lớn trong chi phí sản xuất của doanh nghiệp, nhưng chất lượng nguyên vật liệu có ảnh hưởng không nhỏ tới doanh thu và lợi nhuận. Viglacera Hạ Long tạo được sự chủ động tới 90% nguồn nguyên liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù thị trường trong nước và thế giới trong thời gian vừa qua có sự biến động tương đối lớn về giá cả, chi phí nguyên, nhiên liệu (xăng dầu, chi phí vận chuyển), hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn ổn định và không có biến động đáng kể về chi phí và doanh thu.



B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Trong năm 2019 Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu như: Doanh thu đạt 1.999 tỷ đồng với tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 159 tỷ đồng.
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu công ty	Đvt	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019 (VHL)	Tỷ lệ (%) TH/KH
1.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	Tr.đồng	2.027.100	1.999.265	98,6
2.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	146.000	159.025	108,9
3.	Lao động bình quân	Người	2.439	2.038	119,6
4.	Thu nhập bình quân (/tháng)	1.000đ	10.077	10.500	104,1

2. Tổ chức và nhân sự.

Danh sách Ban điều hành Công ty.

Họ và tên	Chức vụ	Tuổi	Số CMND
Ông Trần Hồng Quang	Tổng giám đốc	50	100730240
Ông Trần Duy Hưng	Phó Tổng giám đốc	45	100850989
Ông Phạm Duy Huân	Phó Tổng giám đốc	44	030076005488
Ông Phạm Minh Tuấn	Kế toán trưởng	51	100828946

Ông Trần Hồng Quang: Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Trần Hồng Quang
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác:
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP gạch Clinker Viglacera.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Đông Triều.
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Vân Hải.
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 04/1988 đến tháng 06/1996 là Công nhân cơ điện Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 07/1996 đến tháng 01/1998 là Nhân viên phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.

Handwritten signature



- Từ tháng 02/1998 đến tháng 12/2001 là Phó phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 01/2002 đến tháng 12/2002 là Trưởng phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 01/2003 đến tháng 04/2004 là Phó phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 05/2004 đến tháng 03/2005 là Trưởng phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 04/2005 đến tháng 02/2006 là Phó Giám đốc Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 03/2006 đến tháng 12/2011 là Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Từ tháng 01/2012 đến tháng 06/2012 là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Từ tháng 07/2012 đến nay là Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 112.353 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0.45 %
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- **Ông Trần Duy Hưng: Phó Tổng Giám đốc**
- Họ và tên: Trần Duy Hưng
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác:
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 01/1999 đến tháng 10/1999: Đốc công Phân xưởng tại Nhà máy gạch Tiêu Giao - Công ty gốm xây dựng Hạ Long (Nay là Công ty CP Viglacera Hạ Long).
 - Từ tháng 10/1999 đến tháng 03/2003: Phó phòng kỹ thuật công nghệ - Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 03/2003 đến tháng 05/2005: Phó Giám đốc Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 05/2005 đến tháng 07/2010: Bí thư đoàn thanh niên (Chuyên trách) - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 07/2010 đến tháng 05/2014: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
 - Từ tháng 05/2014 đến tháng 12/2014: Giám đốc phòng Quản lý công nghệ - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 01/2015 đến tháng 12/2016: Giám đốc Nhà máy gạch Tiêu Giao - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 12/2016 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Tiêu Giao.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 3.072 cổ phần,
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
- **Ông Phạm Duy Huân: Phó Tổng Giám đốc**
- Họ và tên: Phạm Duy Huân
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác:

14
GT
PHI
LAC
HAL
NG

Handwritten signature



- Quá trình công tác:
 - Từ tháng năm 2000 đến năm 2002: Nhân viên phòng kỹ thuật - Công ty gốm xây dựng Hạ Long (nay là Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long).
 - Từ năm 2002 đến năm 2003: Nhân viên ban quản lý dự án Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty gốm xây dựng Hạ Long (nay là Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long).
 - Từ năm 2003 đến năm 2012: Quản đốc Phân xưởng Gia công - Tạo hình Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ năm 2012 đến năm 2016: Phó Giám đốc kiểm Quản đốc Phân xưởng Cơ Điện Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 02 đến tháng 04/2016: Phó Giám đốc Nhà máy gạch Hoàn Bồ - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 04/2016 đến tháng 07/2018: Giám đốc Nhà máy gạch Hoàn Bồ - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 07/2018 đến tháng 04/2019: Giám đốc Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 04/2019 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 8.290 cổ phần,
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
- **Ông Phạm Minh Tuấn: Kế toán trưởng**
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính
- Chức vụ tại công ty khác: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
- Quá trình công tác:
 - Từ 1/1997 đến tháng 10/2002 làm Nhân viên phòng TCKT - Công ty CP Viglacera Hạ Long.
 - Từ 11/2002 đến tháng 3/2012 làm Trưởng ban kinh tế Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, Công ty CP Viglacera Hạ long
 - Từ tháng 4/2012 đến tháng 4/2013 làm Giám đốc phòng TCKT, Công ty CP Viglacera Hạ long
 - Từ Tháng 4/2013 đến nay làm Kế toán trưởng Công ty CP Viglacera Hạ long
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 150.976 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,6%
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không

3. Tình hình thực hiện đầu tư và thực hiện các dự án.

Tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 43/NQ-ĐHĐCĐ/2019 ngày 29/03/2019 của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long đã thông qua chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 và đã triển khai đầu tư và hoàn thiện các Dự án đúng quy định của Pháp luật về đầu tư, đảm bảo đúng tiến độ. Các công trình đầu tư đã góp phần tháo gỡ khó khăn và tạo đà cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm 2019 ước đạt 176,626 tỷ đồng cụ thể như sau:

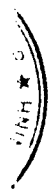
Handwritten signature



TT	Dự án/hạng mục	ĐVT	SL	TMDT dự kiến (tr.đ)	Kế hoạch năm 2019 (tr.đ)	Trạng thái
I	ĐA CHUYÊN TIẾP TỪ 2018			160.626	121.311	
1	Chuyển đổi NL và SX 100% ngói (GD2) tại Nm Tiêu Giao	Hệ	1	68.800	68.800	Hoàn thành
2	Máy tách đá NM Tiêu Giao	Hệ	1	4.961	4.961	
3	Cảng xuất hàng P. Hà Khẩu	Hệ	1	34.579	20.692	Tạm dừng
4	Đường từ cảng xuất hàng P. Hà Khẩu ra đường An Tiêm	Hệ	1	16.259	6.878	
5	Bến bãi nhập xuất nguyên liệu và sản phẩm tại sông Mãn	Hệ	1	36.027	19.980	
II	DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỚI NĂM 2019			206.690	206.690	
A	Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy			27.290	27.290	
+	Máy xúc đào bánh xích	Cái	1	2.299	2.299	Chưa thực hiện, cố gắng bảo trì và khai thác tối đa phương tiện hiện có, tiết kiệm kinh phí đầu tư
+	Trạm khí hóa than số 5	Hệ	1	24.000	24.000	Tạm dừng triển khai
+	Máy đóng dán vỏ hộp tự động	Hệ	1	495	495	Chưa hoàn thành, dự kiến thực hiện trong năm 2020
+	Máy đóng dây pallet tự động	Hệ	1	496	496	
B	Nhà máy Hoàn Bò			57.400	57.400	
1	Hệ gia công - nghiền khô nguyên liệu	Hệ	1	16.000	16.000	Đang tiếp tục triển khai, dự kiến hoàn thành vào Q1/2020
2	Hệ lò sấy con lăn	Hệ	1	21.000	21.000	Chưa triển khai, tiếp tục nghiên cứu công nghệ, tính toán phương án đầu tư tối ưu.
3	Kho bù sản phẩm và D/c kết nối giữa Tạo hình và kho bù	Hệ	1	7.000	7.000	
4	Hệ thống Robot bốc ngói/dỡ khay sau sấy	Hệ	1	5.000	5.000	
5	Hệ thống Robot hỗ trợ bốc dỡ ngói trên xe goòng ra lò	Hệ	1	3.000	3.000	
6	Hệ thống Robot bốc xếp ngói lên Palet	Hệ	1	2.000	2.000	
7	Dây chuyền hồi lưu khay sấy	Hệ	1	2.000	2.000	
8	Xe goòng hầm sấy ngói	Hệ	1	1.400	1.400	
C	Nhà máy Tiêu Giao			122.000	122.000	
1	Hệ gia công - nghiền khô nguyên liệu	Hệ	1	24.000	24.000	Chưa triển khai, tiếp tục nghiên cứu công nghệ, tính toán phương án đầu tư tối ưu.
2	Hệ lò sấy con lăn	Hệ	1	31.500	31.500	
3	Kho bù sản phẩm và D/c kết nối	Hệ	1	10.500	10.500	

Handwritten signature

TT	Dự án/hạng mục	ĐVT	SL	TMDT dự kiến (tr.đ)	Kế hoạch năm 2019 (tr.đ)	Trạng thái
	giữa Hệ tạo hình và kho bù					
4	Hệ thống Robot bốc ngói/dỡ khay sau sấy	Hệ	1	7.500	7.500	
5	Hệ thống Robot hỗ trợ bốc dỡ ngói trên xe goòng ra lò	Hệ	1	4.500	4.500	
6	Hệ thống Robot bốc xếp ngói lên Palet	Hệ	1	3.000	3.000	
7	Dây chuyền hồi lưu khay sấy	Hệ	1	3.000	3.000	
8	Hệ Khí hóa than số 2 tại NM Tiêu Giao	Hệ	1	30.000	30.000	Tạm dừng triển khai
9	Quy hoạch hệ thống MMTB toàn nhà máy	Hệ	1	8.000	8.000	Chưa thực hiện
	TỔNG CỘNG I+II			367.316	328.001	






4. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài chính.

Chỉ tiêu	Năm 2019 (Tỷ đồng)	Năm 2018 (Tỷ đồng)	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.282,772	1.244,648	103%
Doanh thu thuần	1.999,265	2.011,193	99,4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	157,434	171,940	91,5%
Lợi nhuận khác	1,592	9,544	16,6%
Lợi nhuận trước thuế	159,025	181,484	87,6%
Lợi nhuận sau thuế	127,455	145,318	87,7%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	5.082	5.798	87,6%

b. Các chỉ tiêu khác.

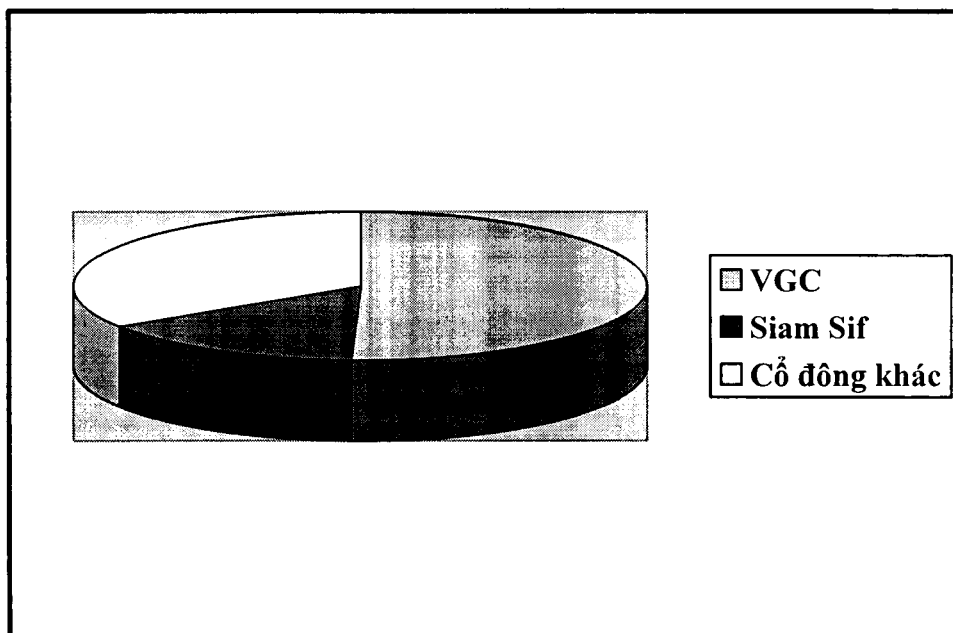
Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,3075	1,2021	
- Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,3552	0,2661	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/ Tổng tài sản:	0,4628	0,4724	
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu:	0,8617	0,8954	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	4,0136	4,3317	
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản:	1,5585	1,6158	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,0637	0,0722	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,1849	0,2213	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,0993	0,1167	
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,0787	0,0854	

✓



5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 04/07/2019



CHỖ ĐÓNG CHỮ
 CỦA
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 VIGLACERA
 HẠ LONG

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty đến thời điểm 04/07/2019

Tên	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ
Tổng công ty Viglacera - CTCP	Tầng 16 – 17, Tòa nhà Viglacera Tower, Xã Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	50,48%
Siam Sif – Vietnam active Value Portfolio	4 Rue Jean Monnet L-2180 Luxembourg	15,43%

Nguồn: CTCP Viglacera Hạ Long

(Handwritten signature)



C. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

Ban Tổng giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty năm 2019, định hướng hoạt động và kế hoạch SXKD năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông, với các nội dung như sau.

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

I. Đánh giá chung

Trong năm 2019, tình hình thị trường VLXD - gạch ngói đất nung tiếp tục khó khăn, cạnh tranh gay gắt về giá bán đối với sản phẩm ngói lợp và gạch ốp lát Cotto, nguồn cung lớn hơn rất nhiều so với nhu cầu thị trường, do vậy ngay từ đầu năm Công ty đã chủ động nắm bắt và kiểm soát tình hình, tập trung triển khai điều hành quyết liệt các giải pháp trọng tâm. Theo đó, kết quả SXKD toàn Công ty cơ bản đạt được kế hoạch giao, thể hiện qua 02 chỉ tiêu chính là doanh thu, lợi nhuận, cụ thể như sau.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% TH/KH
1	Doanh thu	Tr.đ	2.027.100	1.999.265	98,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	146.000	159.025	108,9

II. Đánh giá kết quả các mặt hoạt động SXKD năm 2019

1. Sản lượng sản xuất (Công ty mẹ)

Tình hình hoạt động sản xuất tại các đơn vị tương đối ổn định, mức sản xuất được điều độ linh động theo phản ứng của thị trường, kết quả thực hiện sản xuất tại các đơn vị cơ bản đạt so với kế hoạch đặt ra, cụ thể như sau:

Stt	Tên gọi sản phẩm	Đvt	KH Năm 2019	Thực hiện Năm 2019	% TH/KH
I	Nhà máy Tiêu Giao				
+	Gạch 2 lỗ	Viên	23.231.000	22.683.043	97,6
+	Ngói 22	Viên	44.700.100	40.639.088	90,9
+	Gạch ngói khác	Viên	16.438.600	22.509.725	136,9
II	Nhà máy Hoàn Bò				
+	Gạch 2 lỗ	Viên	0	1.456.230	-
+	Ngói 22	Viên	26.280.400	27.278.415	103,8
+	Gạch ngói khác	Viên	9.777.800	11.296.707	115,5
III	Nhà máy Cotto GĐ				
+	Nhóm gạch lát 300x300x12	m2	2.255.689	2.018.758	89,5
+	Nhóm gạch lát 400x400x12	m2	2.575.274	2.649.660	102,9
+	Nhóm gạch Cotto khác	m2	2.512.660	2.387.343	95,0



2. Chất lượng sản phẩm sản xuất

Chất lượng nung đốt tại các đơn vị sản xuất đều đạt và vượt kế hoạch được giao, đặc biệt, tỷ lệ chất lượng (A1/AB) sản phẩm ngói 22v/m² tại nhà máy Tiêu Giao đạt 84,1% tăng +7% so với mức khoán; tại nhà máy gạch Hoàn Bồ đạt 88,8% tăng +4,8% so với khoán; tại nhà máy Cotto GD đa số chất lượng sản phẩm đều đạt và vượt mức khoán.

3. Công tác đầu tư

3.1 Dự án chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói tại nhà máy Tiêu Giao (GD2)

Kế thừa thành quả hoạt động chuyển đổi sản xuất 100% ngói (GD1) tại nhà máy Tiêu Giao, Tổng công ty Viglacera đã phê duyệt chủ trương, cho phép triển khai dự án chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói (GD2), theo văn bản số 563/TCT-HĐQT ngày 02/12/2018 của Hội đồng Quản trị TCT Viglacera và Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 14/3/2019, v/v chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói GD2 tại nhà máy Tiêu Giao.

Theo đó các hạng mục của dự án được triển khai tuân thủ đúng trình tự và quy định của pháp luật, dự án được khai thác vào thời điểm 7/2019 với kết quả đạt và vượt mục tiêu của dự án.

3.2 Dự án đầu tư Máy tách đá trong nguyên liệu tại nhà máy Tiêu Giao.

Dự án đầu tư máy tách đá (trong nguyên liệu sản xuất) được triển khai thực hiện trên cơ sở văn bản số 318/TCT-HĐQT ngày 29/06/2018 của Tổng công ty Viglacera, về việc chấp thuận chủ trương thuê tài chính máy tách đá phục vụ sản xuất tại nhà máy Tiêu Giao; Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐQT ngày 25/12/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Viglacera Hạ Long, thông qua việc thuê tài chính máy tách đá tại nhà máy Tiêu Giao.

Hệ thống máy tách đá được triển khai và tuân thủ đúng trình tự pháp luật, được nghiệm thu và bắt đầu khai thác từ ngày 7/8/2019. Theo đó, ngay sau khi đưa vào vận hành, hệ thống đã mang lại hiệu quả tích cực như thay thế lao động thủ công; sử dụng tối đa mọi nguồn nguyên liệu tại chỗ, tránh dư thừa lãng phí; tái sử dụng nguyên liệu gạch xây (đang tồn kho) để sản xuất sản phẩm ngói lợp, nâng cao hiệu quả chung của Công ty.

3.3 Các dự án đầu tư khác

Ngoài các dự án đầu tư như đã nêu ở trên, một số dự án khác cũng được Công ty triển khai, sau khi được Tổng công ty Viglacera chấp thuận chủ trương bao gồm Dự án thay thế máy biến áp nhà máy Hoàn Bồ; Thuê tài chính xe ô tô phục vụ khối văn phòng Công ty và Dự án Hệ thống nghiền khô tại nhà máy Hoàn Bồ. Các dự án đều đảm bảo tiến độ, chất lượng và tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Công tác bán hàng

Trong năm 2019, Công ty chỉ đạo Công ty TNHH MTV Thương mại Viglacera Hạ Long (công ty con), tiếp tục thực hiện các hoạt động phát triển thương hiệu Viglacera Hạ Long trên nhiều vùng miền thị trường, như tổ chức hội nghị khách hàng, tham gia các hội chợ vật liệu xây dựng, hỗ trợ đại lý nhằm gia tăng doanh số bán hàng, cụ thể:

Thời điểm đầu năm 2019, Lãnh đạo Công ty và Công ty TNHH MTV Thương mại Viglacera Hạ Long (VTM) đã tổ chức đi chúc tết tất cả các đại lý có doanh thu cao nhất



thuộc top 50 vùng thị trường trên cả nước nhằm động viên/khích lệ đại lý tiếp tục hợp tác phân phối sản phẩm của Công ty.

Tham gia 6 hội chợ trong nước bao gồm Vietbuild TP Hồ chí Minh, Vietbuild Đà Nẵng, Hội chợ Expo tại trung tâm Hội nghị quốc gia; tham gia triển lãm tại Myanmar, Philippin, Indonesia.

Mở mới được 03 đại lý cấp I, chấm dứt hợp đồng với 03 đại lý bán hàng không hiệu quả tại Thái Bình, Hà Giang và Hà Nội.

Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phối hợp và chăm sóc khách hàng (đại lý), cán bộ thị trường thường xuyên cùng với đại lý tìm kiếm khách hàng và hỗ trợ tư vấn về kỹ thuật sản phẩm, hướng dẫn sử dụng sản phẩm.

5. Công tác quản lý vận hành doanh nghiệp

Xây dựng định mức khoán, triển khai giao giá thành công xưởng, giá bán, doanh thu cho các đơn vị trực thuộc theo từng tháng nhằm bám sát kế hoạch, cũng như tìm các giải pháp bù đắp nếu không đạt các chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng.

Thực hiện nghiêm túc hệ thống báo cáo quản trị sản xuất kinh doanh, hàng tuần, hàng tháng và nắm bắt diễn biến chi phí so kế hoạch giao; phân tích nguyên nhân lỗi từ đó có hướng điều chỉnh kịp thời.

Minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động của Công ty.

6. Công tác chăm lo Đời sống vật chất, phong trào, đoàn thể

Tiếp tục chính sách/mục tiêu của Công ty, người lao động là đối tượng được quan tâm hàng đầu, có thể nói rằng “người lao động đã và đang được công ty chăm lo toàn diện” Cụ thể:

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động. CBCNV toàn Công ty được tham gia và đóng đầy đủ BHXH, BHYT theo đúng luật định, đúng hạn đối với cơ quan quản lý nhà nước. Việc chi trả tiền lương đối với người lao động luôn đúng kỳ hạn, không nợ lương.

Đối với các phong trào văn hoá, thể thao được duy trì và phát huy tốt, điều này góp phần không nhỏ vào kết quả thành công trong năm 2019 của Công ty.

Kết luận: Năm 2019, mặc dù có nhiều khó khăn nhưng với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự điều hành năng động của Ban tổng giám đốc cùng sự cố gắng hết sức nỗ lực khắc phục khó khăn của toàn bộ CBCNV, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Handwritten signature



**PHẦN THỨ HAI
KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020**

Trên cơ sở kết quả đã đạt được của năm 2019, Công ty đánh giá cơ hội, thách thức và xây dựng các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

I. Các chỉ tiêu chính (hợp cộng)

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Ghi chú
1	Doanh thu	Triệu đồng	2.079.555	
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	156.155	

II. Mục tiêu phấn đấu

Phấn đấu hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận theo từng tháng; cả năm 2020 đạt mức lợi nhuận theo kế hoạch được giao.

Kiểm soát các chi phí SXKD theo kế hoạch; các yếu tố ảnh hưởng khó kiểm soát như thị trường và giá bán; giá nhiên liệu đầu vào (xăng/ dầu/ điện) do Chính phủ điều tiết, Công ty phải xây dựng phương án ứng phó kịp thời để thực hiện bằng được chỉ tiêu lợi nhuận.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Công tác bán hàng

+ Tiếp tục phát triển thị trường, thương hiệu; kết hợp với ban Thương mại Tổng Công ty Viglacera thực hiện tốt các chương trình khuyến trương thương hiệu, truyền thông, hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, quảng bá giới thiệu sản phẩm mới.

+ Xây dựng giá bán sản phẩm linh hoạt đảm bảo tiêu thụ được và không ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận của công ty đã đặt ra.

+ Công tác xuất khẩu: Tập trung phát triển thị trường xuất khẩu, phấn đấu đảm bảo kim ngạch xuất khẩu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch. Chủ động mở rộng thị trường nâng cao doanh số xuất khẩu khi các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty và Công ty CP Clinker Viglacera (Công ty con) phát triển sản phẩm mới.

2. Công tác vận hành tài chính

Thực hiện đầu tư trên cơ sở nguồn vốn trung dài hạn được tài trợ từ ngân hàng thương mại, đồng thời quá trình đầu tư được tuân thủ các trình tự quy định của pháp luật, đảm bảo chất lượng tiến độ, khai thác hiệu quả sau đầu tư. Duy trì vận hành công tác tài chính đảm bảo trạng thái cân đối tài chính giữa nợ ngắn hạn và dài hạn.

3. Công tác quản trị sản xuất

Tiếp tục nghiên cứu và tìm giải pháp thực hiện để tiết giảm tiêu hao nhiên liệu; Rà soát chi phí sản xuất, trong đó tập trung kiểm soát các chi phí có giá trị lớn như sửa chữa máy móc thiết bị định kỳ theo kế hoạch đăng ký.

4. Công tác quản lý và điều hành

Thực hiện điều hành sản xuất theo thị trường linh hoạt để sản xuất các mặt hàng đáp ứng yêu cầu thị trường; duy trì việc minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động SXKD trong toàn Công ty.

Handwritten signature



5. Công tác đầu tư phát triển

Công ty chủ động lập và trình các hồ sơ thu tục theo đúng Quy chế Quản lý hoạt động đầu tư, đảm bảo đúng theo kế hoạch, tiến độ cũng như trình tự theo pháp luật. Các dự án đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng quy mô sản xuất, cụ thể như sau.

5.1 Dự án nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp

Chuẩn bị và triển khai thực hiện đầu tư phần mềm ERP, nhằm ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, thu thập dữ liệu, lưu trữ, phân tích, diễn giải và báo cáo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách thống nhất, thông suốt, phản ứng kịp thời trước những thay đổi liên tục của môi trường bên ngoài.

Đồng thời, việc triển khai áp dụng thành công phần mềm ERP để tiết kiệm chi phí trong điều hành quản lý, tăng năng suất lao động, tăng năng lực cạnh tranh và đem lại lợi ích lâu dài cho Công ty, dự kiến tổng đầu tư bằng 35,25 tỷ đồng (1.500.000 USD) và hoàn thành trong năm 2021.

5.2 Nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư và đầu tư dự án mới, nâng cao quy mô sản xuất

Thực hiện tìm kiếm khảo sát, đánh giá kỹ lưỡng về nguồn nguyên liệu, mặt bằng sản xuất, chủng loại sản phẩm, thị trường và các yếu tố đầu vào như công nghệ, thiết bị và các điều kiện liên quan, đảm bảo tính khả thi để triển khai đầu tư ‘Nhà máy sản xuất ngói lợp’, công suất dự kiến đạt 03 triệu m² sản phẩm/năm.

Địa điểm đầu tư của dự án phải phù hợp với quy hoạch tại địa phương, nguồn nguyên sản xuất có chất lượng và trữ lượng đảm bảo cho sản xuất trong dài hạn, công nghệ sản xuất tiên tiến – hiện đại với cấp độ ứng dụng tự động hóa cao, sản phẩm có kích thước từ 10-15 viên/m², chất lượng vượt trội, gần gũi với thị hiếu tiêu dùng trong và ngoài nước.

Tổng mức đầu tư dự kiến bằng 460 tỷ đồng và kế hoạch thực hiện dự án trong năm 2020 bằng 10,0 tỷ đồng, tập trung vào công tác khảo sát, nghiên cứu tiền khả thi, triển khai các thủ tục pháp lý và công tác giải phóng mặt bằng đầu tư của dự án.

2.3 Các dự án đầu tư chiều sâu, nâng cao năng lực cạnh tranh

Các dự án đầu tư chiều sâu khác, được triển khai tại các nhà máy sản xuất trực thuộc Công ty, nhằm đảm bảo duy trì, ổn định và phát triển các mặt hoạt động sản xuất, tiết giảm lao động trực tiếp trong Công ty.

Trên đây là báo cáo Kết quả SXKD năm 2019, phương hướng - nhiệm vụ SXKD năm 2020 của Ban Tổng Giám đốc Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông.



D. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Viglacera Hạ Long báo cáo tới Quý cổ đông kết quả hoạt động, công tác quản trị của HĐQT Công ty năm 2019, kế hoạch và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2020 như sau:

Phần I. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2019

1. Đánh giá hoạt động chung của HĐQT năm 2019

Để chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019, ngay từ đầu năm, HĐQT công ty đã tổ chức phiên họp để rà soát, phân tích, đánh giá các chỉ tiêu đạt được của năm 2018; định hướng đầu tư phát triển, các nhiệm vụ trọng tâm và xây dựng các chỉ tiêu chính kế hoạch năm 2019. Các vấn đề khó khăn, tồn tại của năm 2018 đều được phân tích, đánh giá cụ thể để tìm ra phương án, biện pháp tháo gỡ, khắc phục nhằm tạo tiền đề hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

HĐQT công ty đã họp và thống nhất kế hoạch tổ chức, các nội dung trọng điểm, các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên. Tháng 3/2019, HĐQT phối hợp với Ban điều hành tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên với 100% các chỉ tiêu kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm, định hướng đầu tư phát triển được thông qua với sự đồng lòng, nhất trí cao của các cổ đông dự họp. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 43/NQ-ĐHĐCĐ/2019 đã được chính thức thông qua tại kỳ họp ngày 29/3/2019.

Sau khi được sự nhất trí thông qua của Đại hội cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị phối hợp với Ban điều hành, Ban kiểm soát xây dựng các chương trình hành động, kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty theo từng tháng, quý, định kỳ tổ chức sơ kết, đánh giá để có sự hiệu chỉnh, điều hành phù hợp, đảm bảo bám sát các nhiệm vụ đã được giao.

* Đối với công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành:

+ Hàng tháng, các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đều được giao cụ thể tới các đơn vị thành viên trong đó nêu rõ các chỉ tiêu cụ thể về doanh thu, sản lượng, chất lượng sản phẩm, các nhiệm vụ cần triển khai (sửa chữa, cải tạo, mở rộng sản xuất, nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới,...) bám sát với định hướng mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã giao. Tổ chức đánh giá việc thực hiện, phân loại, xếp hạng mức hoàn thành nhiệm vụ làm cơ sở triển khai nhiệm vụ kỳ kế tiếp; Các chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa hoàn thành đều được phân tích, đánh giá để xây dựng phương án nhanh chóng hoàn thiện vào tháng tiếp theo để đảm bảo các chỉ tiêu đều đạt ngay trong từng quý. Từng quý tổ chức việc sơ kết để đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ, kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do Tổng công ty và Đại hội đồng cổ đông đã giao.

+ Bám sát định hướng, chỉ đạo của các cấp quản lý về việc đầu tư, đổi mới dây chuyền, công nghệ, tự động hóa – cơ giới hóa để đảm bảo sự phát triển bền vững; Xây dựng chương trình hành động và kế hoạch phát triển dài hạn phù hợp với các quy định, chính sách của địa phương nơi công ty đặt trụ sở các nhà máy sản xuất.

+ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo tuần, tháng, quý để giám sát các chỉ tiêu SXKD của Công ty. Định kỳ 1 quý/lần tổ chức sơ kết, đánh giá hoạt động điều hành, kết quả thực hiện từng chỉ tiêu SXKD kỳ trước đồng thời thiết lập chính sách, kế hoạch cho các kỳ tiếp theo để đảm bảo thực hiện đúng các chỉ tiêu do Đại hội đề ra.

* Đối với công tác giám sát hoạt động đầu tư:

Bám sát các quy định của Tổng công ty Viglacera ban hành theo Quy chế hoạt động của người đại diện tại Quyết định số 24/TCT-HĐQT ngày 27/01/2016, Quyết định điều chỉnh số





88/TCT-HĐQT ngày 19/12/2019 và Quy chế quản lý hoạt động đầu tư tại Quyết định số 87/TCT-HĐQT ngày 10/12/2019.

Các hạng mục, công trình đầu tư chỉ được triển khai theo kế hoạch đã được Tổng công ty Viglacera và Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. Trong đó:

+ Các dự án đầu tư đều phải thuê đơn vị tư vấn có chuyên môn lập báo cáo và trình đến các cấp quản lý phê duyệt theo đúng quy định; về thủ tục, hồ sơ thực hiện đúng quy trình.

+ Các dự án chỉ được triển khai khi đã có đầy đủ cơ sở pháp lý, đồng thời công ty đã bố trí được nguồn vốn, các điều kiện về nhân lực, giải phóng mặt bằng, kế hoạch sản xuất phải được tính toán đồng bộ, phù hợp với thực tế, đảm bảo đầu tư không ảnh hưởng đến các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019. Việc triển khai dự án thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật (Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng và các Nghị định, Thông tư có liên quan) đồng thời có sử dụng các dịch vụ tư vấn đấu thầu, xét thầu, lựa chọn nhà thầu do các tổ chức tư vấn có năng lực chuyên môn, có kinh nghiệm đảm bảo việc thực hiện đầu tư đúng quy trình, đầy đủ hồ sơ pháp lý theo luật định.

* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chính năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	Thực hiện 2019	% TH/KH
1	Doanh thu hợp nhất	Tr.đ	2.027.100	1.999.265	98,6
2	LN trước thuế hợp nhất	Tr.đ	146.000	159.025	108,9

2. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019 Công ty Mẹ:

Lợi nhuận sau thuế của Công ty Mẹ lũy kế đến 31/12/2019 (theo kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC) là 126.082.327.189 đồng.

Hội đồng quản trị dự kiến phương án phân phối như sau:

- Trả cổ tức cho cổ đông (27%/Vốn điều lệ): 67.500.000.000 đồng.
- Trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký công ty: 700.000.000 đồng.
- Thưởng hoàn thành kế hoạch (50% phần vượt lợi nhuận sau thuế năm 2019): 5.200.000.000 đồng.
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 37.800.000.000 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng: 14.882.327.189 đồng.

3. Tình hình nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành

a. Danh sách các thành viên HĐQT Công ty hiện nay gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Trần Hồng Quang	Thành viên HĐQT
3	Ông Đinh Quang Huy	Thành viên HĐQT độc lập
4	Ông Trần Đình Thê	Thành viên HĐQT độc lập
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT
6	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT
7	Ông Nguyễn Đức Minh	Thành viên HĐQT độc lập

✓



Tại kỳ Đại hội thường niên năm 2019 (ngày 29/3/2019), Đại hội đã chính thức thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Trần Xuân Hiệp và bầu ông Ngô Thanh Tùng là thành viên HĐQT (thay thế ông Trần Xuân Hiệp).

b. Danh sách các thành viên Ban kiểm soát Công ty hiện nay gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Ngô Thùy Trang	Trưởng ban	
2	Ông Bùi Văn Tốt	Thành viên	
3	Ông Trần Trung Kiên	Thành viên	
4	Bà Bùi Thị Thanh Nga	Thành viên	

c. Nhân sự Ban điều hành

Ngày 15/4/2019, HĐQT công ty đã ban hành Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐQT thông qua việc bổ nhiệm ông Phạm Duy Huân (sinh năm 1976, Kỹ sư Điện khí hóa, Giám đốc Nhà máy Gạch Cotto Giếng Đáy) giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.

Danh sách nhân sự của Ban điều hành của Công ty hiện nay như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Hồng Quang	Tổng Giám đốc	
2	Ông Trần Duy Hưng	Phó Tổng Giám đốc	
3	Ông Phạm Duy Huân	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm tháng 4/2019

4. Tóm tắt các hoạt động chủ yếu của HĐQT năm 2019

- Quý 1/2019: Thực hiện tổng kết hoạt động SXKD 2018, xây dựng định hướng đầu tư phát triển, kế hoạch SXKD và các nhiệm vụ trọng tâm của năm 2019; Tổ chức thành công kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019; Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện việc vay vốn tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019 của công ty.

- Quý 2/2019: Hoàn thiện việc đầu tư giai đoạn 2 chuyển đổi sản xuất 100% ngói lợp trên 2 lò nung còn lại tại Nhà máy ngói Tiêu Giao và đưa dự án vào vận hành với năng suất, chất lượng sản phẩm đạt mục tiêu đầu tư đã đặt ra; Hoàn thiện cơ cấu của Ban điều hành thông qua việc bổ nhiệm thêm chức danh Phó Tổng Giám đốc công ty; Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền chia cổ tức năm 2018 (theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên đã thông qua). Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019; Triển khai công tác kiểm kê và kiểm toán 6 tháng theo đúng quy định.

- Quý 3/2019: Hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông với mức chi trả là 75 tỷ đồng (tương đương với tỷ lệ 30%/Vốn điều lệ); Thông qua việc điều chỉnh Quy chế tiền lương, thù lao của người quản lý tại công ty phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật và Tổng công ty Viglacera.

- Quý 4/2019: Phối hợp với Người đại diện phần vốn, Ban điều hành xây dựng kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2020 trình các cấp quản lý phê duyệt; Triển khai việc thanh lý tài sản cố định đã hết khấu hao không còn giá trị sử dụng (theo văn bản chấp thuận chủ trương số 84/TCT-HĐQT ngày 09/12/2019 của Tổng công ty Viglacera); Thực hiện công tác kiểm kê tại thời điểm 31/12/2019 theo đúng quy định.



* Một số nhiệm vụ trọng tâm khác: Triển khai thuê tài chính máy biến áp 1000kVA (cùng các thiết bị phụ trợ) để phục vụ hoạt động sản xuất tại Nhà máy ngói Hoành Bồ; Đầu tư hệ gia công nghiền khô nguyên liệu tại Nhà máy ngói Hoành Bồ; Thuê tài chính xe ô tô 7 chỗ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Phần II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2020

HĐQT Công ty thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Doanh thu hợp nhất	Tr.đ	1.999.265	2.079.555
2	Lợi nhuận hợp nhất	Tr.đ	159.025	156.155

Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2020:

- Mức chi trả cổ tức cho cổ đông (dự kiến): 20% (trên vốn Điều lệ).
- Thưởng hoàn thành kế hoạch: 50% phần vượt lợi nhuận sau thuế 2020.
- Chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty, Thư ký Công ty năm 2020 là 700.000.000 đồng.

2. Nhân sự Ban kiểm soát:

Ngày 20/02/2020, Tổng công ty Viglacera - CTCP đã có Quyết định số 31/TCT-HĐQT về việc bổ trí lại người tham gia Ban kiểm soát tại Công ty CP Viglacera Hạ Long như sau:

- Bà Ngô Thùy Trang, PGĐ ban tài chính kế toán Tổng công ty, thôi tham gia ban Kiểm soát và thôi giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm soát tại Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Giới thiệu Bà Phạm Ngọc Bích, Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty, tham gia Ban Kiểm soát và giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm soát tại Công ty CP Viglacera Hạ Long.

3. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2020

Xây dựng phương án khảo sát, đánh giá nguồn nguyên liệu, quy hoạch mặt bằng, điều kiện địa lý, chủng loại sản phẩm mới, thị trường tiêu thụ, thiết bị và công nghệ cho dự án đầu tư xây dựng nhà máy mới với công suất ước đạt 03 triệu m² sản phẩm/năm.

Tập trung cho công tác khai thác, chế biến, dự trữ nguyên liệu để đảm bảo mục tiêu ổn định sản xuất, phát triển bền vững.

Tìm kiếm khách hàng, đại lý mở rộng thị phần xuất khẩu; xây dựng bộ phận xuất khẩu đảm bảo về chất lượng, năng lực, trình độ chuyên môn để đẩy mạnh công tác bán hàng thị trường nước ngoài, gia tăng doanh thu xuất khẩu.

Kết luận:

Mặc dù còn nhiều khó khăn, thử thách trước mắt, tuy nhiên Hội đồng quản trị công ty luôn luôn nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ, đồng hành của các Quý cổ đông, các cơ quan chức năng và tinh thần đồng lòng, quyết tâm của tập thể CBCNV, công ty sẽ hoàn thành tốt các nhiệm vụ được ĐHCĐ cũng như Tổng công ty Viglacera giao. Bên cạnh đó, công ty sẽ tiếp tục thực hiện các chương trình đầu tư chiều sâu, mở rộng sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh tạo tiền đề cho các năm tiếp theo, tiếp đà tăng trưởng, phát triển bền vững, đảm bảo sự thành công và mang lại lợi ích tốt nhất cho các Quý cổ đông.

K/ Y/ W/ ER/ NG

Handwritten signature



E. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:

1.1. Nhân sự Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Trần Hồng Quang	Thành viên HĐQT	
3	Ông Đinh Quang Huy	Thành viên HĐQT độc lập	
4	Ông Trần Đình Thế	Thành viên HĐQT độc lập	
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT	
6	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	
7	Nguyễn Đức Minh	Thành viên HĐQT	

1.2. Nhân sự Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Bà Ngô Thùy Trang	Trưởng ban	
2	Ông Bùi Văn Tốt	Thành viên	
3	Ông Trần Trung Kiên	Thành viên	
4	Bà Bùi Thị Thanh Nga	Thành viên	

2. Các Nghị quyết và tình hình thực hiện của Hội đồng quản trị trong năm 2019.

Stt	Ký hiệu	Ngày tháng	Nội dung thông qua	Ý kiến biểu quyết của Người đại diện	Kết quả triển khai
1	01/2019/NQ-HĐQT	14.3.2019	Thông qua dự án đầu tư Chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói lợp (GD2) tại Nhà máy Tiêu Giao	Đồng ý thông qua	Dự án đã được Hội đồng quản trị phê duyệt triển khai tại Quyết định số. 42/QĐ-HĐQT ngày 18/3/2019; Các thủ tục đấu thầu, lựa chọn nhà thầu Chủ đầu tư đã thực hiện theo đúng quy định, có tư vấn của đơn vị chuyên môn; Dự án đã hoàn thành và đưa vào vận hành từ quý II/2019, các chỉ tiêu về sản lượng, chất lượng sản phẩm đáp ứng đúng mục tiêu đầu tư đã đặt ra; Tổng

Handwritten signature



					mức đầu tư dự án ước thực hiện 63 tỷ đồng, không vượt giá trị do Tổng công ty Viglacera đã phê duyệt chủ trương.
2	02/2019/NQ-HĐQT	25.3.2019	Thông qua kế hoạch tổ chức và các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên	Đồng ý thông qua	Đại hội đồng cổ đông thường niên đã được tổ chức đúng quy định vào ngày 29/3/2019; các nội dung trình Đại hội (Tổng công ty đã có văn bản trả lời số 48/TCT-HĐQT ngày 13/3/2019) đã được người đại diện trình xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội và tỷ lệ đồng ý là 100%; Toàn văn nghị quyết Đại hội được thông qua cùng ngày (Nghị quyết số 43/NQ-ĐHĐCĐ/2019).
3	03/2019/NQ-HĐQT	29.3.2019	Thông qua việc vay vốn tại BIDV để phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2019	Đồng ý thông qua	Công ty đã ký Hợp đồng tín dụng số 01/2019/479152/HĐTD ngày 16/9/2019 (hạn mức 60 tỷ đồng) và Hợp đồng thấu chi số 02/2019/479152/HĐTC ngày 16/9/2019 (hạn mức 40 tỷ đồng) với Ngân hàng BIDV Quảng Ninh; giá trị giải ngân vốn ngắn hạn trong năm là 56,8 tỷ đồng và đã tất toán hết.
4	04/2019/NQ-HĐQT	29.3.2019	Thông qua việc vay vốn tại các ngân hàng thương mại để phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2019	Đồng ý thông qua	- Công ty đã ký các Hợp đồng vay vốn: + Hợp đồng tín dụng số 185972.19.HM.00 ngày 16/1/2019 (hạn mức là 120 tỷ đồng) với Ngân hàng Ngoại thương Hạ Long; giá trị giải ngân vốn ngắn hạn trong năm là 91,7 tỷ đồng và đã tất toán hết. + Hợp đồng tín dụng số 35466.18.601.1108236.TD ngày 25/10/2019 (hạn mức 50 tỷ đồng) với Ngân hàng Mbank Quảng Ninh, giá trị giải ngân vốn ngắn hạn trong năm là 7,77 tỷ đồng và đã tất toán hết.

Handwritten signature



					- Công ty đã ký kết các hợp đồng thuê tài chính với Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease để giải ngân vốn cho các dự án mua sắm, cải tạo (máy tách đá, máy biến áp, xe ô tô)
5	05/2019/NQ-HĐQT	15.4.2019	Thông qua việc bổ nhiệm ông Phạm Duy Huân giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty	Đồng ý thông qua	Hội đồng quản trị thống nhất bổ nhiệm ông Phạm Duy Huân giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc, thời gian bổ nhiệm 05 năm (từ tháng 4/2019)
6	06/2019/NQ-HĐQT	17.5.2019	Thông qua việc thuê tài chính máy biến áp 1000kVA và thiết bị phụ trợ để phục vụ sản xuất tại Nhà máy Hoàn Bò	Đồng ý thông qua	Toàn bộ hệ thống thiết bị đã được thực hiện thủ tục thuê tài chính theo đúng quy định (Hợp đồng thuê số B1907131P2 ngày 29/7/2019); Tổng giá trị thuê tài chính là 822 triệu đồng; Thiết bị đã được nghiệm thu và đưa vào vận hành từ ngày 06/9/2019 (có biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng và nghiệm thu của cơ quan ngành điện)
7	07/2019/NQ-HĐQT	01.8.2019	Thông qua báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư Hệ gia công nghiền khô nguyên liệu tại Nhà máy ngói Hoàn Bò	Đồng ý thông qua	Dự án đã được Hội đồng quản trị phê duyệt tại Quyết định số 192/QĐ-HĐQT ngày 02/8/2019; Hiện tại đã hoàn thành xong các thủ tục đấu thầu, lựa chọn nhà thầu (có sử dụng đơn vị tư vấn chuyên môn); Các nhà thầu đang thi công theo đúng tiến độ đã ký kết trong hợp đồng.
8	08/2019/NQ-HĐQT	01.8.2019	Thông qua quy chế tiền lương của người quản lý tại Công ty CP Viglacera Hạ Long	Đồng ý thông qua	Công ty đang thực hiện chi trả tiền lương cho người quản lý theo đúng quy chế đã được Hội đồng quản trị thông qua.
9	09/2019/NQ-HĐQT	10.12.2019	Thông qua việc thuê tài chính xe ô tô 7 chỗ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh	Đồng ý thông qua	Công ty đã hoàn thành việc thuê xe ô tô theo đúng các quy định thuê tài chính (hợp đồng thuê tài chính số B191234111 ngày 31/12/2019); Tổng giá trị thuê tài chính 1,23 tỷ đồng,



Handwritten signature



					thấp hơn giá trị phê duyệt chấp thuận chủ trương của Tổng công ty. Thiết bị được bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng từ ngày 15/01/2020 (có biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng).
10	10/2019/NQ-HĐQT	10.12.2019	Thông qua việc thanh lý tài sản không còn giá trị sử dụng tại các đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long	Đồng ý thông qua	<p>Đã hoàn thành việc thanh lý tài sản theo đúng các quy định, cụ thể:</p> <p>-Ngày 06/1/2020 ký kết Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với Công ty đấu giá hợp danh Quảng Ninh về việc đấu giá lô tài sản thanh lý tại Hợp đồng số 01/2020/VIGLACERA.HL-ĐGQN.</p> <p>-Ngày 21/1/2020 ký kết Hợp đồng với Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long 2 và Công ty đấu giá hợp danh Quảng Ninh về việc mua bán tài sản đấu giá với giá trị là 1.157.200.000 VNĐ (bao gồm cả thuế GTGT).</p> <p>-Ngày 22/1/2020 đã bàn giao toàn bộ tài sản thanh lý theo biên bản số 22.01/2020/BBTL-VHL cho Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long 2.</p>

0114
GT
PHẢI
ACE
LON
T.C

3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Thù lao và chi phí cho các thành viên HĐQT và BKS là:

- + Thù lao năm 2019 dự kiến:
- Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 Đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT kiêm TGD: 6.000.000 Đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT : 5.000.000 Đồng/ tháng.
- Trưởng BKS: 5.500.000 Đồng/ tháng.
- Thành viên BKS: 3.000.000 Đồng/ tháng.
- Thư ký Công ty: 2.000.000 Đồng/ tháng.

+ Các khoản lợi ích khác: Không có.

+ Chi phí cho các thành viên: Theo điều lệ Công ty và qui chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát.

Viet



3.2. Thù lao của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

TT	Họ và tên	Lương + thưởng (tính BQ tháng)	Thù lao thành viên HĐQT năm 2019	Cổ tức năm 2018	Cổ phiếu thưởng
1	Trần Hồng Quang	55.200.000	72.000.000	320.206.050	
2	Trần Duy Hưng	40.512.958		8.755.200	
3	Phạm Duy Huân	41.745.455		23.626.500	
4	Phạm Minh Tuấn	38.209.758		430.281.600	

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Các báo cáo tài chính đã được Công ty thuê Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kế toán và đã được công bố thông tin trên hệ thống CIMS của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hệ thống IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được đăng tải toàn bộ trên cổng thông tin điện tử của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long (Với đường Link: viglacerahalong.vn)

↓ **Ý kiến kiểm toán:** Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 đã:

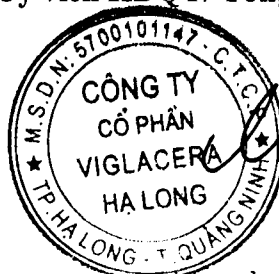
- Phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Nơi nhận: 

- UBCKNN;
- SGDCK Hà nội;
- HĐQT; BGD;
- BKS;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Ủy viên HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty



TRẦN HỒNG QUANG